

Bản án số: 51/2026/HNGĐ-ST
Ngày 20-4-2026
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 -Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 228/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2026/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thu H, sinh năm 1983; CCCD số: 031183008968. Nơi cư trú: Tổ H, phường D, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1982; CCCD số 031082001516. Nơi cư trú: Tổ H, phường D, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lưu Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Vũ Văn T tự nguyện kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 11 năm 2007 tại UBND xã H, huyện K (nay là phường D), thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống về cách suy nghĩ, lối sinh hoạt, cách ứng xử trong gia đình và mâu thuẫn

về kinh tế. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, căng thẳng, chị và anh T đã hòa giải, gia đình cũng khuyên bảo nhiều lần nhưng không được. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị và anh Vũ Văn T có 02 con chung là Vũ Lưu Thùy D, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2008 và Vũ Thảo V, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2013. Chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vũ Văn T, anh T không cung cấp lời khai, không đến Tòa án hòa giải và giải quyết việc ly hôn với chị H.

Tòa án đã tiến hành xác minh về mâu thuẫn vợ chồng tại gia đình và chính quyền địa phương nơi chị H và anh T sinh sống thể hiện vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do kinh tế, chị H và anh T đã sống ly thân.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Hòa giải nhưng anh T không đến nên không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị Lưu Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn T. Về con chung: giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Vũ Lưu Thùy D, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2008 và Vũ Thảo V, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2013. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Lưu Thị Thu H là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Lưu Thị Thu H và anh Vũ Văn T kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn năm 2007 tại UBND xã H, huyện K (nay là phường D), thành phố Hải Phòng; theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 – Hải Phòng giải quyết việc ly hôn, anh Vũ Văn T hiện đăng ký thường trú tại phường D, thành phố Hải Phòng nên theo Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Vũ Văn T đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt tại

phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Chị Lưu Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ các điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H và anh T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Chị Lưu Thị Thu H và anh Vũ Văn T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc được đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Quá trình xác minh thu thập chứng cứ qua lời khai của gia đình và chính quyền địa phương xác định: Chị H và anh T xảy ra mâu thuẫn và hiện đã sống ly thân. Căn cứ vào quy định của pháp luật và thực tế, đủ cơ sở xác định hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị H về việc xin ly hôn anh T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Lưu Thùy D, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2008 và Vũ Thảo V, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2013. Anh T không có quan điểm, chị H có nguyện vọng được nuôi hai con và hai cháu có nguyện vọng được ở với chị H. Do đó đề nghị của chị H là phù hợp với thực tế, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 207, 227, 228, 238 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Thu H được ly hôn anh Vũ Văn T.

2. Về con chung: Giao cho chị Lưu Thị Thu H trực tiếp nuôi hai con chung là Vũ Lưu Thùy D, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2008 và Vũ Thảo V, sinh ngày 30 tháng 10 năm 2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lưu Thị Thu H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0007646 ngày 05 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lưu Thị Thu H và Vũ Văn T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6;
- TAND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Dương Kinh, TP Hải Phòng (ĐKKH số 113/2007 tại xã Hòa Nghĩa, huyện Kiến Thụy);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Dung

Trần Thị Dung